

Số: 117/2023/QĐCNTTLH

Đông Triều, ngày 24 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Hồng N và anh Nguyễn Việt A;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Bùi Hồng N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Bùi Hồng N, sinh năm 1995. Nơi thường trú: khu H, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh là người khởi kiện.

2. Anh Nguyễn Việt A, sinh năm 1989. Nơi thường trú: khu H, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh là người bị kiện.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Hồng N và anh Nguyễn Việt A cùng thuận

tình ly hôn.

- Về con chung: chị Bùi Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thảo M, sinh ngày 09/3/2014 và Nguyễn Ngọc Diệp, sinh ngày 25/8/2017. Anh Nguyễn Việt A phải cấp dưỡng nuôi con chung cụ thể như sau:

+ Cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thảo M số tiền nuôi 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 6 năm 2023 đến khi cháu My thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Ngọc D số tiền nuôi 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 6 năm 2023 đến khi cháu D thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Việt A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Yên Thọ);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Bình